

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### HI 3873

### Bộ thuốc thử nitrit

Kính gửi quý khách hàng,

Cảm ơn quý khách đã chọn sản phẩm của Hanna.

Xin vui lòng đọc kỹ bản hướng dẫn sử dụng (HSDS) này trước khi sử dụng bộ thuốc thử. HSDS này cấp đầy đủ thông tin cần thiết để sử dụng đúng bộ thuốc thử.

Tháo bộ thuốc thử khỏi kiện đóng gói và kiểm tra để chắc chắn không xuất hiện hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Nếu có bất kỳ hư hại nào, báo ngay cho nhà phân phối hay văn phòng của Hanna gần nhất biết.

Mỗi bộ thuốc thử được cấp bao gồm:

- Thuốc thử HI 3873-0, dạng gói (100 gói);
- Cốc đo (cuvet) thủy tinh;
- Một cốc so màu hình khối.

Lưu ý: Bất kỳ khoản nào kể trên có khiếm khuyết, hãy gửi trả lại chúng tôi trong nguyên dạng đóng gói ban đầu của bộ thuốc thử.

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Thang đo	0–1,0 mg/L NO <sub>2</sub> <sup>-</sup> -N
Số giá nhỏ nhất	0,2 mg/L NO <sub>2</sub> <sup>-</sup> -N
Phương pháp phân tích	so màu
Lượng mẫu	10 mL
Số phép thử	100
Cỡ hộp đóng gói	230x59x70 mm (9,0 x 2,3 x 2,8")
Khối lượng hàng	169 g (6,0 auxo)

### Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH

Nitrit là dạng oxy hóa trung gian của nitơ (trong quá trình oxy hóa amoniac thành nitrat hay khử nitrat). Các quá trình khử/oxy hóa như vậy có thể xuất hiện trong nước thải của các nhà máy xử lý và trong nước tự nhiên suốt quá trình phân hủy các hợp chất nitơ. Ở lượng nhỏ, có thể gây chứng giảm hemoglobin ở trẻ con. Ngược lại, lượng lớn được sử dụng để ức chế sự ăn mòn trong các tháp làm mát. Các phản ứng nitroso hóa của nitrit có thể hình thành các hợp chất nitrosamin hữu cơ, là các chất gây ung thư.

**Lưu ý:** mg/L tương đương với ppm (phần triệu)

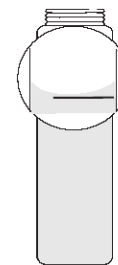
### PHẢN ỨNG HÓA HỌC

Nitrit phản ứng thuốc thử acid chromotropic tạo màu hồng trong mẫu. Cường độ màu tạo thành tương ứng với nồng độ của nitrit có mặt trong mẫu nước.

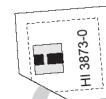
### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG BỘ THUỐC THỬ

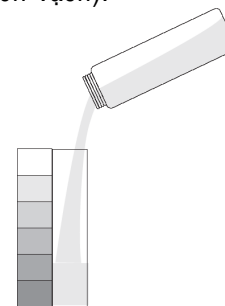
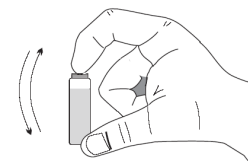
- Cho 10 mL mẫu vào cốc đo bằng thủy tinh đến vạch.



- Thêm 1 gói thuốc thử HI 3873-0.

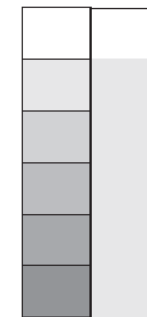


- Đậy nắp và lắc nhẹ đến khi bột thuốc thử đã tan. Có thể còn lại một ít cặn nhưng nó không ảnh hưởng đến kết quả đo.
- Đợi 6 phút để hiện màu. Tháo nắp và chuyển 5 mL mẫu thử vào cốc so màu (đến vạch).

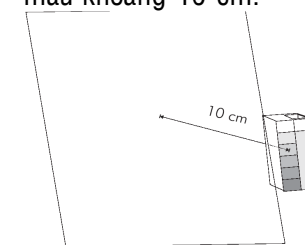


- Xác định màu nào hợp với màu của dung dịch mẫu thử trong cốc và

ghi nhận kết quả theo mg/L (hay ppm) Nitrit-nitơ.



- Tốt hơn nên so màu trên một nền màu trắng, cách sau cốc so màu khoảng 10 cm.



- Để chuyển kết quả đo sang mg/L Nitrit (NO<sub>2</sub><sup>-</sup>), nhân kết quả đo với hệ số 3,29.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Theo phương pháp 354.1. được EPA phê chuẩn.

### SỨC KHỎE VÀ BẢO HỘ

Hóa chất trong bộ thuốc thử có thể gây nguy hiểm nếu tiến hành thử không đúng. Hãy đọc tờ dữ liệu về bảo hộ và sức khỏe trước khi tiến hành thử.